

THUYẾT MINH

Nội dung tham vấn doanh nghiệp về đấu giá quyền sử dụng tần số vô tuyến điện băng tần 2,6 GHz

(Kèm theo công văn số 3043/CTS-CSQH ngày 15/ 8/2019)

1. Về điều kiện tham gia đấu giá (yêu cầu tối thiểu theo quy định của Quyết định 16/2012/QĐ-TTg)

1.1. Căn cứ pháp luật

Luật đấu giá tài sản (Khoản 1 Điều 38) cho phép, ngoài các điều kiện theo quy định của Luật đấu giá còn có điều kiện khác theo luật pháp chuyên ngành.

Các yêu cầu về năng lực tài chính của doanh nghiệp khi tham gia đấu giá, về triển khai mạng lưới sau khi trúng đấu giá và thu hồi giấy phép tần số VTĐ được xây dựng dựa trên khoản 2, khoản 4 Điều 2 của Quyết định 16/2012/QĐ-TTg, Luật tần số VTĐ. Cụ thể như sau:

- Khoản 4 Điều 2: ***Yêu cầu tối thiểu*** là các yêu cầu quy định tại ***Hồ sơ mời đấu giá*** đối với doanh nghiệp khi tham gia đấu giá, bao gồm yêu cầu về ***năng lực pháp lý, năng lực tài chính và đầu tư, năng lực kỹ thuật, nghiệp vụ, nguồn nhân lực của doanh nghiệp.***

- Khoản 2 Điều 2: ***Hồ sơ mời đấu giá*** là tập hợp các tài liệu phục vụ cho một cuộc đấu giá được ***Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt*** để làm cơ sở cho các doanh nghiệp lập ***Hồ sơ đấu giá*** và tham gia đấu giá.

- Điểm e, khoản 1, Điều 23 Luật Tần số VTĐ: ***Tổ chức, cá nhân bị thu hồi giấy phép sử dụng tần số VTĐ khi không triển khai trên thực tế các nội dung quy định của giấy phép sau thời hạn 2 năm, kể từ ngày được cấp giấy phép.***

1.2. Nội dung về điều kiện tham gia đấu giá

a) Nội dung về điều kiện năng lực tài chính:

Doanh nghiệp tham gia đấu giá phải hoàn thành mọi nghĩa vụ về tài chính liên quan đến phí, lệ phí sử dụng tần số vô tuyến điện, đóng góp vào Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam, phí quyền hoạt động viễn thông, phí sử dụng kho số viễn thông (tính đến hết tháng 6/2019) trước khi tham gia đấu giá.

Mục tiêu:

Đảm bảo doanh nghiệp tham gia đấu giá là những doanh nghiệp có năng lực tài chính, phù hợp với tinh thần của Quyết định 16/2012/QĐ-TTg.

b) Nội dung về điều kiện về triển khai mạng lưới sau khi trúng đấu giá

- Đối với doanh nghiệp đã có giấy phép thiết lập mạng viễn thông di động mặt đất: phải cam kết triển khai 5000 trạm eNodeB sử dụng băng tần 2,6 GHz tại thời điểm 24 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép.

- Đối với doanh nghiệp chưa có giấy phép thiết lập mạng viễn thông di động mặt đất:

Doanh nghiệp cam kết trong giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông: chỉ được phép cung cấp dịch vụ viễn thông sau khi đã triển khai ít nhất 50% cam kết triển khai mạng lưới.

Doanh nghiệp đề xuất lựa chọn 01 phương án trong 02 phương án sau:

Phương án 1: cam kết tại thời điểm 24 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép sử dụng băng tần 2.6 GHz có vùng cung cấp dịch vụ sử dụng công nghệ 4G trên tất cả các quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và đạt tối thiểu 75% tổng dân số của các quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

Phương án 2: cam kết tại thời điểm 24 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép sử dụng băng tần 2,6 GHz triển khai dịch vụ sử dụng công nghệ 4G trên tất cả các quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và đạt tối thiểu 8500 trạm eNodeB.

Mục tiêu:

- Việc quy hoạch băng tần 2,6 GHz cho dịch vụ di động 4G với mục tiêu chính là cung cấp băng tần để nâng cao chất lượng dịch vụ của mạng khi kết hợp với những băng tần có sẵn. Việc bổ sung băng tần 2,6 GHz trên các eNodeB có sẵn hoặc eNodeB mới sẽ cải thiện và nâng cao tốc độ truy cập đối với những khu vực thành thị, thành phố lớn, khu vực đông dân cư, có nhu cầu sử dụng dữ liệu cao.

- Thúc đẩy các doanh nghiệp khi trúng đấu giá băng tần đầu tư nâng cao chất lượng 4G và mức độ phổ biến của dịch vụ 4G tới người dân, tránh hiện tượng đầu cơ.

- Phù hợp với quy định tại Điều 17 Luật Tần số vô tuyến điện quy định nguyên tắc cấp phép phải đảm bảo hiệu quả và Điều 35 Luật Viễn thông quy định ưu tiên cấp phép cho doanh nghiệp có khả năng triển khai nhanh trên thực tế, cam kết cung cấp dịch vụ lâu dài, cho đông đảo người sử dụng dịch vụ viễn thông.

2. Các chế tài và quy định đảm bảo việc doanh nghiệp triển khai theo đúng cam kết yêu cầu triển khai mạng lưới

2.1. Nội dung

Yêu cầu về triển khai mạng lưới tại thời điểm 24 tháng kể từ ngày được

cấp giấy phép sử dụng băng tần 2.6 GHz là một điều kiện quy định trong giấy phép sử dụng tần số VTĐ. Doanh nghiệp vi phạm quy định này sẽ bị thu hồi giấy phép sử dụng tần số VTĐ theo quy định của pháp luật về tần số VTĐ.

Đối với doanh nghiệp chưa có giấy phép thiết lập mạng viễn thông di động mặt đất bổ sung điều khoản, điều kiện doanh nghiệp phải tuân thủ khi thiết lập mạng viễn thông, cung cấp dịch vụ viễn thông trong giấy phép kinh doanh dịch vụ viễn thông: doanh nghiệp cam kết chỉ được phép cung cấp dịch vụ sau khi đã triển khai ít nhất 50 % cam kết về triển khai mạng lưới.

2.2. Mục tiêu:

Đảm bảo việc doanh nghiệp triển khai theo đúng cam kết yêu cầu triển khai mạng lưới, nâng cao chất lượng dịch vụ 4G.

3. Phương pháp đánh giá đáp ứng yêu cầu tối thiểu về triển khai mạng lưới đối với doanh nghiệp sau khi được cấp giấy phép sử dụng băng tần

Phương pháp đánh giá đáp ứng yêu cầu tối thiểu về triển khai mạng lưới đối với doanh nghiệp sau khi được cấp giấy phép sử dụng băng tần được xây dựng dựa trên Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ truy cập internet trên mạng viễn thông di động mặt đất IMT-2000.

Nội dung:

- Quy định về các mốc thời gian doanh nghiệp báo cáo, cơ quan quản lý đánh giá và công bố kết quả;

- Yêu cầu triển khai mạng lưới được đánh giá bao gồm yêu cầu về công nghệ triển khai và yêu cầu mạng lưới triển khai đối với 02 loại doanh nghiệp khi tham gia đấu giá (chưa có và đã có giấy phép thiết lập mạng viễn thông di động mặt đất có sử dụng băng tần số vô tuyến điện).

Mục tiêu:

- Minh bạch thông tin, để doanh nghiệp nắm bắt phương pháp đánh giá mà cơ quan quản lý sẽ áp dụng.

- Hoàn thiện nội dung về phương pháp đánh giá (nếu có) trên cơ sở ý kiến góp ý của doanh nghiệp.

